TÒA ÁN NHÂN DÂN
Q. THANH KHÊ - TP. ĐÀ NẴNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số**: 02**/2023/KDTM-ST
Ngày: 18 tháng 04 năm 2023
V/v tranh chấp hợp đồng thuê tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Phạm Thị Thanh Thủy**
Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Hồng**
Ông **Phạm Thuận**

- Thư ký phiên toà: Ông **Phạm Nguyễn Viết Cường** - Thư ký Toà án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Lê Thanh Tráng**- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 04 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Thanh Khê thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 24/2022/TLST – KDTM về việc *"Tranh chấp hợp đồng thuê tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXXST-KDTM ngày 13 tháng 02 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2023/QĐST-DS ngày 02 tháng 03 năm 2023; Thông báo (V/v thay đổi thời gian xét xử) số 24/TB-TA ngày 23 tháng 03 năm 2023 giữa các đương sự:

– *Nguyên đơn:* **Công ty TNHH HP**; Địa chỉ: đường X, phường TTĐ, quận Y, TP Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Phong H - Chức vụ: Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Nguyễn Thùy U; Địa chỉ: số 75C NTMK, phường TL, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa và ông Ngô Kiên C; Địa chỉ: phường NL, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi *(Giấy ủy quyền ngày 21/11/2022 của Giám đốc Công ty TNHH HP)*. Bà U có mặt

– *Bị đơn:* **Công ty TNHH MTV PLV**; Địa chỉ: đường Z, phường HK, quận TK, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm PV - Chức vụ: Giám đốc. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, đơn yêu cầu khởi kiện bổ sung gửi đến Tòa án, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên toà hôm nay, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Lê Nguyễn Thùy U trình bày:

Công ty TNHH HP (sau đây gọi tắt là Công ty HP) cho Công ty TNHH MTV PLV (sau đây gọi tắt là Công ty PLV) thuê các phương tiện gồm Sà Lan tự hành HP 11 và Cẩu bánh xích 35 tấn để thi công dự án chống xói lở bờ biển Cửa Đại theo hợp đồng số 1.4/HĐKT-2022/PLV-HP ký ngày 01/04/2022.

Giá thuê của Sà lan tự hành HP 11 là 280.000.000 VNĐ/tháng và của Cẩu bánh xích 35 tấn là 70.000.000 đồng/tháng.

Thời hạn thuê theo hợp đồng hai bên đã ký là 5 tháng. Ngày 28/07/2022, hai bên cùng ký với nhau Biên bản xác nhận công nợ từ ngày 22/04/2022 đến hết ngày 01/08/2022. Theo đó, cho đến hết ngày 02/08/2022, tổng số tiền Công ty PLV còn nợ Công ty HP là 739.982.274 đồng.

Cho đến nay, Công ty PLV vẫn chưa thanh toán số tiền trên cho Công ty HP. Công ty HP đã nhiều lần thông báo và yêu cầu Công ty PLV thanh toán số tiền thuê trên nhưng đều không được phản hồi.

Vì vậy, Công ty HP khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết các vấn đề sau:

- Buộc Công ty PLV thanh toán cho Công ty HP số tiền 739.982.274 đồng.

- Công ty PLV phải trả tiền lãi chậm thanh toán số tiền 74.984.870 đồng cho Công ty HP tính từ ngày 03/08/2022 đến ngày 18/04/2023 *(08 tháng, 16 ngày)*, với mức lãi suất là 14,25%, được tính căn cứ vào lãi suất nợ quá hạn trung bình của 03 Ngân hàng tại địa phương gồm: Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam và Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam và lãi phát sinh cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả tiền.

Tổng cộng số tiền Công ty HP yêu cầu Công ty PLV phải thanh toán là 814.967.144 đồng.

* Bị đơn là Công ty PLV mặc dù đã được Toà án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt và không có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê:

- Về thủ tục tố tụng: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê thống nhất về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm hội đồng xét xử nghị án. Nguyên đơn đã được đảm bảo thực hiện đúng, đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; riêng bị đơn là Công ty PLV đã không trình bày ý kiến của mình và vắng mặt không có lý do trong suốt quá trình tố tụng mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nên phải chịu hậu quả pháp lý về sự vắng mặt của mình.

- Về nội dung vụ án: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê đề nghị HĐXX căn cứ Điều 271 và Điều 306 Luật Thương mại; giải quyết theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc Công ty PLV phải trả cho Công ty HP số tiền 814.967.144 đồng. Trong đó, tiền nợ gốc là 739.982.274 đồng; tiền lãi chậm thanh toán là 74.984.870 đồng và khoản tiền lãi phát sinh cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả tiền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] **Về thủ tục tố tụng:**

Về quan hệ pháp luật: Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty HP về tranh chấp hợp đồng thuê tài sản với bị đơn Công ty PLV là tranh chấp về kinh doanh thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Đồng thời bị đơn là Công ty PLV có địa chỉ trụ sở tại quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định tại các Điều 208; 209; 210; 211 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, đương sự không xuất trình thêm chứng cứ mới.

Bị đơn Công ty PLV được Tòa án triệu tập hợp lệ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự nhưng trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa vắng mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt đại diện bị đơn Công ty PLV.

[2] **Về nội dung tranh chấp**:

Theo các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn Công ty HP cung cấp thì ngày 01/04/2022, bên thuê là Công ty PLV và bên cho thuê là Công ty HP có ký kết Hợp đồng thuê phương tiện số 1.4/HĐKT-2022/PLV-HP để thi công dự án chống xói lở bờ biển Cửa Đại tại thành phố Hội An, tỉnh Quang Nam, gồm: Sà Lan tự hành HP 11 với giá thuê là 280.000.000 đồng/tháng và Cẩu bánh xích 35 tấn với giá thuê là 70.000.000 đồng/tháng, thời hạn thuê theo hợp đồng hai bên đã ký là 5 tháng.

Đến ngày 28/07/2022, giữa hai công ty đã thống nhất ký Biên bản xác nhận công nợ (từ ngày 22/04/2022 đến hết ngày 01/08/2022) có nội dung: Tính đến ngày 02/08/2022, Công ty PLV còn nợ Công ty HP số tiền là 739.982.274 đồng. Do Công ty PLV vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Công ty HP yêu cầu Toà án giải quyết buộc Công ty PLV phải thanh toán số tiền tổng cộng là 814.967.144 đồng. Trong đó, tiền nợ gốc là 739.982.274 đồng; tiền lãi từ ngày 03/08/2022 đến ngày

18/04/2023 *(08 tháng, 16 ngày)* theo mức lãi suất 14,25%/tháng với số tiền là 74.984.870 đồng và lãi phát sinh cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả tiền.

Bị đơn Công ty PLV đã được Toà án thông báo về yêu cầu khởi kiện, yêu cầu khởi kiện bổ sung của Công ty HP trong các thông báo thụ lý và nội dung những vấn đề hoà giải trong các thông báo hoà giải nhưng đã không có ý kiến, không xuất trình tài liệu, chứng cứ chứng minh đã trả số tiền 739.982.274 đồng cho Công ty HP, cũng như không phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên HĐXX công nhận việc Công ty PLV còn nợ Công ty HP số tiền 739.982.274 đồng là đúng.

Xét giao dịch giữa nguyên đơn Công ty HP và bị đơn Công ty PLV không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên việc nguyên đơn khởi kiện, yêu cầu Toà án giải quyết buộc bị đơn thực hiện nghĩa vụ hoàn trả số tiền 739.982.274 đồng là chính đáng. Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, do vậy HĐXX chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc Công ty PLV có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty HP số tiền 739.982.274 đồng theo quy định tại Điều 271 của Luật thương mại.

Đối với yêu cầu tính lãi trên số tiền chậm thanh toán của nguyên đơn Công ty HP thì thấy: Hợp đồng thuê phương tiện số 1.4/HĐKT-2022/PLV-HP ngày 01/04/2022 giữa Công ty HP và Công ty PLV ghi nhận thỏa thuận thanh toán tại Điều 3 như sau:

"...

- Tiền thuê tháng đầu tiên được chuyển khoản trong vòng 15 ngày đầu của tháng thuê (tức là trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận phương tiện.

- Tiền thuê hàng tháng tiếp theo sẽ được chuyển khoản vào đầu tháng thuê, chậm nhất là ngày 10 của tháng thuê đó".

Xét thấy, mặc dù Hợp đồng thuê phương tiện không có điều khoản thoả thuận lãi suất phát sinh do chậm thanh toán. Tuy nhiên, do Công ty PLV vi phạm thời hạn thanh toán theo hợp đồng đã ký kết, không thực hiện nghĩa vụ trả tiền sau khi đã xác nhận công nợ nên căn cứ theo Điều 306 Luật thương mại, Công ty Công ty HP có quyền yêu cầu Công ty PLV phải trả tiền lãi trên số tiền chậm thanh toán và được tính trên cơ sở lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.

Theo Văn bản số 105/CV-ĐAN-KT ngày 09/02/2023 của Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam chi nhánh Đà Nẵng áp dụng mức lãi suất cho vay ngắn hạn từ 06 tháng đến 09 tháng là 9.6%/năm; Văn bản số 164/CNĐN-TH ngày 09/02/2023 của Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam chi nhánh Đà Nẵng áp dụng mức lãi suất cho vay ngắn hạn từ 06 tháng đến 12 tháng là 9.5%/năm; Văn bản số 170/NHNoĐN-KSNB ngày 02/03/2023 của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Đà Nẵng áp dụng mức lãi suất cho vay ngắn hạn tối thiểu 9.5%/năm. Như vậy, lãi suất nợ quá hạn trung bình là 14,3%/năm.

Đến nay, Công ty PLV vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ thanh toán số tiền 739.982.274 đồng theo biên bản xác nhận công nợ ngày 28/07/2022. Công ty HP yêu cầu thanh toán số tiền lãi là 74.984.870 đồng, xác định thời gian tính lãi từ ngày 03/08/2022 đến thời điểm xét xử sơ thẩm ngày 18/04/2023 là 08 tháng, 16 ngày; xác định mức lãi suất là 14,25%/năm (1,1875%/tháng) thấp hơn lãi suất nợ quá hạn trung bình của 03 Ngân hàng tại địa phương là 14,3%/năm nên HĐXX chấp nhận.

Như vậy, tổng số tiền Công ty PLV phải thanh toán cho Công ty HP là 739.982.274 đồng + 74.984.870 đồng = 814.967.144 đồng.

Công ty PLV phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

[3] **Về án phí:** Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn Công ty PLV phải chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: - Khoản 2 Điều 3, Điều 269, Điều 270, Điều 271 và Điều 306 Luật Thương mại;

- Các điều 147, 227 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH10 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Công ty TNHH HP đối với bị đơn là Công ty TNHH MTV PLV.

Buộc Công ty TNHH MTV PLV phải trả cho Công ty TNHH HP số tiền: 814.967.144 đồng *(Tám trăm mười bốn triệu, chín trăm sáu mươi bảy nghìn, một trăm bốn mươi bốn đồng*). Trong đó, tiền nợ gốc là 739.982.274 đồng *(Bảy trăm ba mươi chín triệu, chín trăm tám mươi hai nghìn, hai trăm bảy mươi bốn đồng)*; tiền lãi chậm thanh toán là 74.984.870 đồng *(Bảy mươi bốn triệu, chín trăm tám mươi bốn nghìn, tám trăm bảy mươi đồng)*.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về Án phí: Công ty TNHH MTV PLV phải chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm là 36.449.000 đồng *(Ba mươi sáu triệu, bốn trăm bốn mươi chín nghìn đồng)*.

Hoàn trả cho Công ty TNHH HP số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 16.800.000 đồng *(Mười sáu triệu tám trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0008584 ngày 16/11/2022 và 1.500.000 đồng *(Một triệu năm trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0008655 ngày 16/12/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng bị đơn Công ty TNHH MTV PLV vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều Điều 06, 07, 07a và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng
- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thanh Thủy